

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG**  
Ngành đào tạo: Cao đẳng Sư phạm Mầm non

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN**

1. Tên học phần: Phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với toán
2. Số tín chỉ: 3 (2,1)
3. Trình độ: Cao đẳng
4. Phân bố thời gian: Học kỳ 5
  - Lý thuyết: 30 tiết
  - Thực hành, kiểm tra: 30 tiết
5. Điều kiện tiên quyết: Sau khi học xong các học phần đại cương (Tâm lý học đại cương; Giáo dục học đại cương; Giáo dục học mầm non; Sự học và phát triển tâm lý trẻ em lứa tuổi mầm non) và một số môn phương pháp (Phương pháp giáo dục thể chất, Phương pháp phát triển ngôn ngữ và làm quen văn học...)
6. Mục tiêu học phần:
  - 6.1. Kiến thức:
    - \*) Kiến thức tổng quát
      - Vận dụng phù hợp các kiến thức cơ bản để thiết kế được bài dạy và tổ chức dạy trẻ mầm non làm quen với toán
    - \*) Kiến thức chuyên môn
      - Mô tả được vai trò, nhiệm vụ của quá trình cho trẻ mầm non làm quen với toán
      - Phân tích được các nguyên tắc và hình thức cho trẻ mầm non làm quen với toán
      - Mô tả, giải thích được đặc điểm nhận thức về biểu tượng toán sơ đẳng của trẻ mầm non ở từng lứa tuổi
      - Phân tích và làm rõ các bước hướng dẫn trẻ mầm non (ở từng lứa tuổi) làm quen với biểu tượng sơ đẳng về toán
      - Vận dụng được các bước hướng dẫn trẻ làm quen với biểu tượng sơ đẳng về toán vào soạn giáo án và tổ chức dạy trẻ học theo hướng tích hợp chủ đề
  - 6.2. Kỹ năng:
    - \*) Kỹ năng chuyên môn:
      - Thiết kế được bài dạy cho trẻ ở từng lứa tuổi làm quen với toán theo hướng tích hợp chủ đề
      - Xây dựng môi trường, làm đồ dùng và sử dụng thiết bị dạy học phù hợp với nội dung bài
      - Tổ chức được các hoạt động cho trẻ mầm non làm quen với toán theo từng lứa tuổi
    - \*) Kỹ năng làm việc:
      - Giao tiếp, ứng xử với trẻ một cách gần gũi, tình cảm; chân tình, cởi mở, thẳng thắn với đồng nghiệp; Gần gũi, tôn trọng và hợp tác, chia sẻ với cha mẹ trẻ và cộng đồng.
      - Phân tích, đánh giá được bài soạn và tiết giảng của bản thân và bạn bè, đồng nghiệp

- Có kỹ năng: Quan sát, theo dõi, trò chuyện với trẻ trong các hoạt động, trao đổi với phụ huynh; Sử dụng một số bài tập, trò chơi, tình huống để khảo sát, đánh giá trẻ.

### 6.3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị đạo đức tốt, có lòng yêu nghề, mến trẻ, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục mầm non.

- Có thái độ cởi mở, thiện chí với phụ huynh và sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác, giúp đỡ đồng nghiệp;

- Có ý thức kỷ luật, linh hoạt, tích cực làm việc trong mọi công việc

- Thể hiện bản lĩnh, tự tin, sáng tạo, có khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm.

### 6.4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Thể hiện được ý thức tập thể, đoàn kết phấn đấu vì lợi ích chung, lối sống lành mạnh, cẩn thận, trung thực, liêm khiết.

- Thể hiện được bản lĩnh tự tin, năng động, sáng tạo, khoa học, duy trì nguyên tắc công tác, có khả năng tự học, làm việc độc lập và làm việc theo nhóm;

- Tự định hướng, thích nghi được với các môi trường làm việc khác nhau hoặc môi trường thay đổi; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

- Đánh giá được chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; hoàn thành nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

### 7. Mô tả nội dung học phần:

Học phần cung cấp cho người học những Kiến thức cơ bản về đặc điểm, nhiệm vụ, các nguyên tắc của bộ môn để hình thành kiến thức và kỹ năng, phát triển tư duy, óc tưởng tượng, sáng tạo cho trẻ. Phương pháp hình thành biểu tượng về số lượng; kích thước; hình dạng; định hướng trong không gian và thời gian

Phần thực hành chủ yếu tập trung rèn cho sinh viên kỹ năng soạn giáo án (xây dựng kế hoạch bài giảng) và tổ chức cho trẻ làm quen với những biểu tượng sơ đẳng về toán theo từng nội dung trên tiết học; Quan sát, nhận xét, đánh giá kết quả việc tổ chức tiết dạy trên lớp

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Tham gia học trên lớp đủ 15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành và các bài kiểm tra

- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, dụng cụ học tập

### 9. Tài liệu học tập

1. Giáo trình Phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với toán - Đỗ Thị Minh Liên - NXBGD.

2. Giáo trình Toán và phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với toán - Nguyễn Duy Thuận, Tạ Minh Loan - NXBGD.

3. Giáo trình Toán và phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với toán - Đinh Thị Nhung - NXB ĐHQG, 2006.

### 10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Tham gia học lý thuyết và thực hành đầy đủ, kiểm tra thường xuyên, định kì, thi học phần

- Vận dụng được kiến thức lý thuyết đã học vào bài tập thực hành (Soạn giáo án và tập giảng).

- Các bài thực hành đều được đánh giá, rút kinh nghiệm cho SV

- Thang điểm: 10/10

### 11. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Số tiết	
	LT	TH
<p align="center"><b>CHƯƠNG I: ĐỊNH HƯỚNG CỦA QUÁ TRÌNH CHO TRẺ MẦM NON LÀM QUEN VỚI TOÁN</b></p> <p>I. Vai trò của quá trình cho trẻ mầm non làm quen với toán.            II. Nhiệm vụ của quá trình cho trẻ mầm non làm quen với toán            III. Các nguyên tắc cho trẻ mầm non làm quen với toán</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nguyên tắc dạy học đảm bảo tính phát triển</li> <li>2. Nguyên tắc học đi đôi với hành, giáo dục gắn liền với thực tiễn</li> <li>3. Nguyên tắc đảm bảo tính trực quan</li> <li>4. Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống và tính trình tự</li> <li>5. Nguyên tắc đảm bảo sự thống nhất giữa tính vừa sức chung và vừa sức riêng</li> <li>6. Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học</li> <li>7. Nguyên tắc đảm bảo tính ý thức và phát huy tính tích cực của trẻ.</li> </ol> <p>IV. Các phương pháp cho trẻ làm quen với toán</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Các phương pháp dạy học trực quan</li> <li>2. Các phương pháp dùng lời nói</li> <li>3. Các phương pháp dạy học thực hành</li> </ol> <p>V. Các hình thức cho trẻ mầm non làm quen với toán</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cho trẻ làm quen với toán trong hoạt động học có chủ đích</li> <li>2. Cho trẻ làm quen với toán ngoài hoạt động học có chủ đích</li> </ol>	11	
<p align="center"><b>CHƯƠNG II: HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG SỐ LƯỢNG, CON SỐ, PHÉP ĐẾM CHO TRẺ MẦM NON</b></p> <p>I. Đặc điểm nhận thức</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</li> <li>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</li> <li>3. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</li> </ol> <p>II. Nội dung hình thành biểu tượng về số lượng, con số và phép đếm cho trẻ MN</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</li> <li>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</li> <li>3. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</li> </ol> <p>III. Phương pháp thành biểu tượng về số lượng, con số và phép đếm cho trẻ MN</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi           <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Dạy trẻ tạo nhóm đồ vật và so sánh số lượng các nhóm đối tượng bằng biện pháp thiết lập tương ứng 1:1 (Biện pháp ghép đôi)</li> </ol> </li> </ol>	4	9

<p>b. Dạy trẻ đếm và nhận biết số lượng trong phạm vi 5</p> <p>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</p> <p>a. Dạy trẻ phép đếm xác định số lượng trong phạm vi 10, nhận biết các con số chỉ số lượng và các con số thứ tự trong phạm vi 5 bằng cách thiết lập tương ứng 1-1</p> <p>b. Dạy trẻ biến đổi số lượng và mối quan hệ số lượng giữa các nhóm vật bằng cách thêm, bớt.</p> <p>3. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</p> <p>a. Dạy trẻ phép đếm xác định số lượng trong phạm vi 10, so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng cách xếp tương ứng 1-1, nhận biết các số từ 1-10, thêm - bớt nhằm biến đổi số lượng và mqh số lượng từ 1-10</p> <p>b. Dạy trẻ cách chia một nhóm đối tượng thành 2 phần theo các cách khác nhau</p> <p>IV. Thực hành</p> <p>1. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</p> <p>2. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</p> <p>3. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</p>		
<p style="text-align: center;"><b>CHƯƠNG III: HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ KÍCH THƯỚC CHO TRẺ MẦM NON</b></p> <p>I. Đặc điểm nhận thức</p> <p>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</p> <p>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</p> <p>4. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</p> <p>II. Nội dung hình thành biểu tượng về kích thước cho trẻ mầm non</p> <p>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</p> <p>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</p> <p>3. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</p> <p>III. Phương pháp thành biểu tượng về kích thước cho trẻ mầm non</p> <p>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</p> <p>Dạy trẻ nhận biết sự khác biệt về từng chiều đo của các vật: chiều dài, chiều rộng, chiều cao, độ lớn giữa hai đối tượng.</p> <p>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</p> <p>a. Dạy trẻ so sánh độ lớn từng chiều đo kích thước của hai đối tượng và phản ánh mối quan hệ về kích thước giữa hai đối tượng bằng lời nói</p> <p>b. Dạy trẻ so sánh độ lớn từng chiều đo kích thước của ba đối tượng trở lên và dạy trẻ cách sắp xếp các vật theo kích thước tăng dần hoặc giảm dần.</p> <p>3. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</p> <p>Dạy trẻ phép đo lường.</p> <p>IV. Thực hành</p> <p>1. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</p> <p>2. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</p> <p>3. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</p>	4	5

<p style="text-align: center;"><b>CHƯƠNG IV: HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HÌNH DẠNG CHO TRẺ MẦM NON</b></p> <p>I. Đặc điểm nhận thức</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</li> <li>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</li> <li>3. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</li> </ol> <p>II. Nội dung hình thành biểu tượng về hình dạng cho trẻ mầm non</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</li> <li>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</li> <li>3. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</li> </ol> <p>III. Phương pháp thành biểu tượng về hình dạng cho trẻ mầm non</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi Dạy trẻ nhận biết và gọi tên các hình hình học phẳng: hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật.</li> <li>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi       <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Dạy trẻ phân biệt các hình hình học phẳng : hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật.</li> <li>b. Dạy trẻ nhận biết và gọi tên các hình khối: khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.</li> </ol> </li> <li>3. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi Dạy trẻ phân biệt các hình khối: khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.</li> </ol> <p>IV. Thực hành</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</li> <li>2. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</li> <li>3. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</li> </ol>	4	6
<p style="text-align: center;"><b>CHƯƠNG V: HÌNH THÀNH SỰ ĐỊNH HƯỚNG TRONG KHÔNG GIAN CHO TRẺ MẦM NON</b></p> <p>I. Đặc điểm nhận thức</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trẻ dưới 3 tuổi.</li> <li>2. Trẻ 3-6 tuổi</li> </ol> <p>II. Nội dung dạy trẻ mẫu giáo định hướng trong không gian</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</li> <li>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</li> <li>3. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</li> </ol> <p>III. Phương pháp dạy trẻ mẫu giáo định hướng trong không gian</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi       <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Dạy trẻ nhận biết tay phải, tay trái của bản thân trẻ.</li> <li>b. Dạy trẻ nhận biết phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau của bản thân trẻ.</li> </ol> </li> <li>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi       <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Dạy trẻ xác định phía phải, phía trái của bản thân trẻ.</li> </ol> </li> </ol>	4	7

<p>b. Dạy trẻ xác định phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau của người khác.</p> <p>3. Trẻ mẫu giáo lớn 5-6 tuổi</p> <p>a. Dạy trẻ xác định phía phải, phía trái của người khác</p> <p>b. Dạy trẻ xác định vị trí của vật này với vật khác</p> <p>IV. Thực hành</p> <p>1. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</p> <p>2. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</p> <p>3. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</p>		
<p style="text-align: center;"><b>CHƯƠNG VI: HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ THỜI GIAN CHO TRẺ MẦM NON</b></p> <p>I. Đặc điểm nhận thức</p> <p>1. Trẻ dưới 3 tuổi.</p> <p>2. Trẻ 3-6 tuổi</p> <p>II. Nội dung và phương pháp dạy trẻ mẫu giáo định hướng thời gian</p> <p>1. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</p> <p>Dạy trẻ nhận biết ngày và đêm.</p> <p>2. Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</p> <p>Dạy trẻ nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối và trình tự diễn ra các buổi trong ngày.</p> <p>3. Trẻ mẫu giáo lớn 5-6 tuổi</p> <p>Dạy trẻ nhận biết và gọi tên các ngày trong tuần; phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai</p> <p>IV. Thực hành</p> <p>1. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi</p> <p>2. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi</p> <p>3. Tập soạn giáo án và tập dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</p>	3	3
Tổng cộng	30	30

\* Hướng dẫn thực hiện

- Giáo viên có đầy đủ tài liệu (giáo trình, sách tham khảo, video tổ chức cho trẻ mầm non làm quen với toán) để hướng dẫn sinh viên các vấn đề tổ chức cho trẻ mầm non làm quen với toán

- Sinh viên làm bài tập theo yêu cầu, khuyến khích tìm tòi, sáng tạo trong cách thể hiện.

12. Cấp phê duyệt

13. Ngày phê duyệt